

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 26/2023/HSST
Ngày: 17 - 7- 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Y Tha Mlô

- Ông Nguyễn Văn Mạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH C** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1968, tại tỉnh: Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu G xã SH, huyện TS, tỉnh Phú Thọ; tạm trú: Buôn KC, xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 5/10; con ông: Nguyễn Đình H (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị V – sinh năm 1940; Bị cáo có vợ là bà Lê Thị H1 - sinh năm 1971 (từ năm 1991 đến nay chung sống như vợ chồng với bà Trương Thị T - sinh năm 1970); bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến 03/4/2023 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **NGUYỄN HOÀNG D** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1978, tại tỉnh: Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Buôn KC, xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Nguyễn Văn H2 - sinh năm 1932 và con bà: Hoàng Thị Đ – sinh năm 1942; Bị cáo có vợ là bà Phan Thị L - sinh năm 1980 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến 03/4/2023 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **HỒ VĂN T1** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1972, tại tỉnh: Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã HT, thành phố B, Đắk Lắk; tạm trú: Buôn KC, xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Hồ Văn Q (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị H3 – sinh năm 1937; Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Kim N - sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/3/2023, Hồ Văn T1 bị Công an xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc trái phép (ngày 16/3/2023) với hình thức phạt tiền. Ngày 07/4/2023, Hồ Văn T1 đã chấp hành đóng phạt xong.

Bị cáo bắt bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến 03/4/2023 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **LÊ Đ1** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1977, tại tỉnh: Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã HT, thành phố B, Đắk Lắk; tạm trú: Buôn KC, xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Lê O (đã chết) và con bà: Phạm Thị D1 – sinh năm 1936; Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1973 và có 01 con, sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến 03/4/2023 thì được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Đình S; địa chỉ: Buôn KC, xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/3/2023, khi Nguyễn Đình C đang ở quán cà phê SC do C làm chủ tại buôn KC, xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk thì có lần lượt Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1 và Lê Đ1, đến để uống nước. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trong lúc đang ngồi uống nước, Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài Phỏm, thắng thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, C lấy 01 bộ bài Tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng xanh, 01 chiếc chăn màu đỏ - trắng - đen, tất cả đều có sẵn trong quán rồi cùng Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 cùng nhau trải chiếu, chăn xuống nền nhà, cùng nhau ngồi trên chiếu để đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc, các bị cáo quy định cách thức như sau: Hình thức đánh bài Phỏm, thắng thua bằng tiền. C, D, T1, Đ1 sử dụng 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 lá bài, người đầu tiên chia bài sẽ chia bài cho mình và 03 người còn lại, trong đó người chia bài sẽ được chia 10 lá bài, 03 người còn lại được chia mỗi người 09 lá bài, còn lại 15 lá bài được để ở giữa chiếu bạc để bốc. Sau khi chia bài xong, người có 10 lá bài phải đánh ra 01 lá bài cho người ngồi kế bên, người kế bên có quyền ăn lá bài để tạo thành “Phỏm” hoặc bốc 01 lá bài ở giữa chiếu bạc. Sau khi ăn lá bài hoặc bốc lá bài thì người chơi phải đánh ra 01 lá bài cho người kế tiếp, cứ như vậy cho đến hết ván. Ván bài kết thúc khi trong ván bài có người “Ù”, nếu trong ván bài không có ai “Ù” thì khi hết lượt đánh, người nào có số điểm ít nhất là người thắng cược. Điểm của từng lá bài được tính từ 01 đến 13 điểm tương ứng với từng lá bài như sau: Lá bài có chữ A là 01 điểm, lá bài có số 2 đến 10 điểm được tính theo số trên lá bài, lá bài có chữ J là 11 điểm, lá bài có chữ Q là 12 điểm, lá bài có chữ K là 13 điểm. “Phỏm” là phải có từ 03 lá bài trở lên cùng số hoặc cùng chất liền kề nhau. “Ù” là trên tay đều là phỏm, “Cháy” là khi kết thúc ván bài người chơi không có phỏm. Người ăn lá bài của người đánh lượt cuối hoặc trước lượt cuối thì gọi là “Ăn chốt”. Người nào ăn được 03 lá bài trong một ván bài gọi là Ù đèn, người bị ăn ba lá bài phải chung tiền cho cả hai người chơi còn lại. Tại chiếu bạc quy định, khi kết thúc ván bài người nào có số điểm ít nhất là người thắng cược sẽ thắng của người về thứ hai 10.000 đồng, thắng của người về thứ ba 20.000 đồng, thắng của người về cuối 30.000 đồng, người cháy sẽ thua 40.000 đồng. Trong ván bài, người có bài “Ù” sẽ thắng cược của 03 người cùng chơi mỗi người 50.000 đồng, người nào ăn được 01 lá bài sẽ thắng được 10.000 đồng, ăn được 01 lá bài chốt sẽ thắng được 40.000 đồng, ván bài có tứ quý (là 04 con bài cùng số, cùng hình) sẽ thắng được 50.000 đồng của ba người còn lại. Trong quá trình đánh bạc thì quy định lấy lá bài “K” cố định là lá bài “Cá”, 01 lá bài tương ứng với số tiền 10.000 đồng, ván bài người nào có 04 lá bài “K” gọi là tứ quý thì thắng được số tiền của mỗi người là 130.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc các bị can C, D, T1, Đ1 cùng thống nhất việc người nào có bài “Ù” hoặc có Tứ quý thì bỏ ra số tiền là 10.000 đồng trong số tiền thắng cược để trả tiền nước uống.

Trong lúc C, D, T1, Đ1 đang tham gia đánh bạc thì có ông Nguyễn Đình S đến và ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Đình C mang theo số tiền 2.200.000 đồng, khi đánh bạc C lấy ra số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia đánh bạc được nhiều ván, có ván thắng ván thua, khi bị bắt quả tang C đang thắng, toàn bộ số tiền đánh bạc C để trên chiếu bạc, còn số tiền 1.200.000 đồng để trong túi quần, khi nào thua hết tiền C sẽ lấy ra để tiếp tục đánh bạc; Nguyễn Hoàng D mang theo số tiền 3.000.000 đồng, khi đánh bạc D lấy ra số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, D đánh bạc được nhiều ván, có ván thắng ván thua, khi bị bắt quả tang, D không rõ thắng thua, toàn bộ số tiền D để trên chiếu bạc, còn số tiền là 2.000.000 đồng D để trong túi quần khi nào thua hết tiền sẽ lấy ra để tiếp tục đánh bạc; Hồ Văn T1 mang theo số tiền khoảng hơn 700.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, toàn bộ số tiền đánh bạc T1 để trên chiếu bạc, T1 tham

gia đánh bạc được nhiều ván, có ván thắng ván thua. Khi bị bắt quả tang T1 đang thua; Lê Đ1 mang theo số tiền là 1.160.000 đồng, khi đánh bạc, Đ1 lấy ra số tiền là 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đ1 tham gia đánh bạc được nhiều ván, có ván thắng ván thua (không rõ bao nhiêu ván), khi bị bắt quả tang toàn bộ số tiền đánh bạc Đ1 để trên chiếu bạc, còn lại số tiền 160.000 đồng Đ1 cất trong túi quần khi nào thua sẽ lấy ra để tiếp tục đánh bạc.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, lực lượng Công an bắt quả tang Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1 và Lê Đ1 đang đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc toàn bộ số tiền và tạm giữ trên người Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Lê Đ1 toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc và một số công cụ, đồ vật sử dụng vào việc Đánh bạc. cụ thể: Tổng số tiền trên chiếu bạc: 3.840.000 đồng (trong đó số tiền trên chiếu bạc là 3.780.000 đồng và 60.000 đồng tiền xu); 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài; 01 chiếu nhựa màu vàng xanh, kích thước (1,8 x 2,0)m; 01 chăn vải màu đỏ - đen - trắng, kích thước (1,8x2,0)m; 04 vỏ lon Redbull màu vàng, bằng kim loại. Tạm giữ trên người Nguyễn Đình C 1.200.000 đồng, tạm giữ trên người Nguyễn Hoàng D 2.000.000 đồng; tạm giữ trên người Lê Đ1 160.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 phạm tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D mức án từ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T1 mức án từ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ.

Xử phạt bị cáo Lê Đ1 mức án từ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ.

Đối với ông Nguyễn Đình S là người có mặt tại sòng bạc, quá trình điều tra xác định: Ngày 28/3/2023, ông Nguyễn Đình S đến quán cà phê “SC” để uống nước. Ông S thấy C, D, T1, Đ1 đang tham gia đánh bạc nên vào ngồi xem, ông không tham gia đánh bạc, không xúi giục, rủ rê người khác tham gia đánh bạc và không liên quan, hưởng lợi gì. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar không đề cập xử lý đối với ông Nguyễn Đình S là phù hợp.

Đối với bà Trương Thị Th và anh Nguyễn Đình L (con bị cáo C), quá trình điều tra xác định: Trong thời gian C, D, T1, Đ1 tham gia đánh bạc thì bà Th và anh L không có mặt nên không biết việc C, D, T1, Đ1 tham gia đánh bạc tại quán cà phê “SC”, đồng thời không liên quan, không được hưởng lợi gì. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar không đề cập xử lý đối với bà Trương Thị Th và anh Nguyễn Đình L là phù hợp.

Đối với ông Đoàn Hoàng Ng là chủ sở hữu căn nhà gắn liền với thửa đất số 3, tờ bản đồ số 86, diện tích 397m², địa chỉ: Xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 071362. Ngày 08/02/2023 ông Ng cho Nguyễn Đình C và bà Trương Thị Th thuê căn nhà trên để ở và bán quán cà phê. Ngày 28/3/2023, Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 tham gia đánh bạc trong căn nhà nêu trên thì ông Đoàn Hoàng Ng không biết, không liên quan, không được hưởng lợi gì. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar không đề cập xử lý đối với ông Đoàn Hoàng Ng là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, 01 chiếu nhựa màu vàng xanh, kích thước (1,8 x 2,0)m; 01 chăn vải màu đỏ - đen – trắng, kích thước (1,8x2,0)m; 04 vỏ lon Redbull màu vàng, bằng kim loại là công cụ, đồ vật sử dụng để đánh bạc và vỏ lon đồ uống không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 3.840.000 đồng và tổng số tiền 3.360.000 đồng mà các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1 và Lê Đ1 sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ và là vật chứng của vụ án, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu

nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai mà các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, tại quán cà phê SC, địa chỉ: Buôn KC, xã CD, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Phỏm” thì bị bắt quả tang, thu giữ số tiền 7.200.000 đồng, trong đó: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.840.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo số tiền 3.360.000 đồng, gồm: Nguyễn Đình C số tiền 1.200.000 đồng, Nguyễn Hoàng D số tiền 2.000.000 đồng; Lê Đ1 số tiền 160.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....;

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ khả năng nhận thức, khả năng điều khiển được hành vi của mình và nhận thức được rằng hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức muốn có tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Xét trong vụ án, các bị cáo phạm tội với tính chất, mức độ hành vi phạm tội khác nhau nên Hội đồng xét xử cần đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm

tội của mỗi bị cáo, trên cơ sở đó cụ thể hoá mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D tham gia đánh bạc với số tiền nhiều hơn các bị cáo khác, bị cáo C sử dụng địa điểm do mình quản lý để các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt của bị cáo C, bị cáo D cao hơn bị cáo T1, bị cáo Đ1.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình C có cha, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T, Lê Đ có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 có điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Đình S là người có mặt tại sòng bạc tuy nhiên quá trình điều tra đã xác định được ông không tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo, không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với ông Đoàn Hoàng Ng là người cho bị cáo Nguyễn Đình C cùng bà Trương Thị Th thuê căn nhà mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc thì quá trình điều tra đã xác định được ông không liên quan và không được hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, 01 chiếu nhựa màu vàng xanh, kích thước (1,8 x 2,0)m; 01 chăn vải màu đỏ - đen - trắng, kích thước (1,8x2,0)m; 04 vỏ lon Redbull màu vàng, bằng kim loại là công cụ, đồ vật sử dụng để đánh bạc và vỏ lon đồ uống không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 3.840.000 đồng và số tiền 3.360.000 đồng mà các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1 và

Lê Đ1 là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

[4] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình C** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng D** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Hồ Văn T1** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Lê Đ1** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 03/4/2023. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã CĐ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[3] Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T, Lê Đ1.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, 01 chiếu nhựa màu vàng xanh, kích thước (1,8 x 2,0)m; 01 chăn vải màu đỏ - đen - trắng, kích thước (1,8x2,0)m; 04 vỏ lon Redbull màu vàng, bằng kim loại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.200.000 đồng (trong đó số tiền thu trên trên chiếu bạc là 3.840.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo là 3.360.000 đồng).

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2023).

[5] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Hoàng D, Hồ Văn T1, Lê Đ1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Cư M'gar;
- THADS huyện Cư M'gar,;
- THA HS huyện Cư M'gar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã CĐ, huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Huỳnh Văn Dự